

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 50/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

H, ngày 03 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Thị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 04 (bốn) con chung chưa thành niên gồm: người con thứ nhất tên là Trần Thị Tường V, sinh ngày 29/12/2006; người con thứ hai tên là Trần Thị Tường V3, sinh ngày 30/10/2008; người con thứ ba tên là Trần Thị Tường V2, sinh ngày 13/9/2012 và người con thứ tư tên là Trần Tấn P, sinh ngày 02/5/2016.

Ông Trần Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được phép ngăn cản người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- **Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:** Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Ông Trần Văn T phải chịu 75.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông Trần Văn T đã nộp theo biên lai số 0013681 ngày 01/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Hoàn trả cho ông Trần Văn T số tiền 225.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị M phải chịu 75.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Xô